

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: 2847 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 22 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
trong lĩnh vực Văn hóa cơ sở thuộc thẩm quyền giải quyết của
Ủy ban nhân dân cấp xã, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 5274/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 3687/TTr-SVHTTDL ngày 17/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa 02 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Văn hoá cơ sở thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch dự thảo Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính của UBND tỉnh kèm theo phương án đơn giản hóa đã được thông qua tại Quyết định này, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (để b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC VĂN HÓA CƠ SỞ THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TỈNH THANH HÓA
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

I. Thủ tục hành chính: Xét tặng giấy khen gia đình văn hóa
 (mã TTHC: 1.001120.000.00.00.H56)

1. Nội dung đơn giản hóa: Bãi bỏ thủ tục hành chính

Lý do: Theo quy định tại Điều 10, 11 Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ thì trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ, đối tượng thực hiện của thủ tục này đều không phải do hộ gia đình chuẩn bị, lập hồ sơ, nộp hồ sơ mà do Trưởng Khu dân cư và tổ chức Đoàn thể ở khu dân cư thực hiện. Trong thành phần hồ sơ gồm có: Văn bản đề nghị và biên bản họp bình xét là do Trưởng khu dân cư và tổ chức đoàn thể của khu dân cư tự lập; 03 bản sao quyết định công nhận danh hiệu gia đình văn hóa của 03 năm liên tiếp thì hộ gia đình không cần phải nộp vì văn bản này do UBND cấp xã phát hành nên được lưu trữ tại xã và chuyển về cho Trưởng khu dân cư để trao cho hộ gia đình. Vì vậy, việc xem đây là thủ tục hành chính là chưa phù hợp mà thay vào đó là việc hàng năm, Trưởng khu dân cư, các tổ chức đoàn thể khu dân cư chủ động theo dõi, rà soát, lập danh sách các hộ gia đình có 03 năm liên tiếp đạt danh hiệu gia đình văn hóa để thực hiện họp bình xét, đề nghị tặng giấy khen. Việc tổ chức xét chọn được thực hiện tương tự và cùng thời điểm với việc tổ chức xét chọn danh hiệu gia đình văn hóa.

2. Kiến nghị thực thi

- Bãi bỏ Điều 10, Điều 11, Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “gia đình văn hóa”; “thôn văn hóa”, “làng văn hóa”, “ấp văn hóa”, “bản văn hóa”, “tổ dân phố văn hóa”.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 117.703.200 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 0 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 117.703.200 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí sau đơn giản hóa: 100%.

II. Thủ tục hành chính: Xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm (mã TTHC: 1.000954.000.00.00.H56)

1. Nội dung đơn giản hóa

a) Tên thủ tục hành chính và trình tự thực hiện: Sửa lại tên thủ tục hành chính là “Xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm và Giấy khen gia đình văn hóa”. Đồng thời, bổ sung nội dung họp bình xét tặng giấy khen gia đình văn hóa vào trình tự thực hiện.

Lý do: Xuất phát từ phương án đơn giản hóa tại Mục I là bãi bỏ thủ tục xét tặng Giấy khen gia đình văn hoá nhưng việc tổ chức bình xét giấy khen gia đình văn hóa vẫn được duy trì và thực hiện lồng ghép vào trình tự thực hiện của thủ tục xét tặng Danh hiệu gia đình văn hoá hàng năm để tiết kiệm thời gian, chi phí, công sức. Do đó tên và trình tự thực hiện của thủ tục này cần thiết phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đầy đủ.

b) Cách thức thực hiện, số lượng hồ sơ: Bổ sung quy định về cách thức thực hiện là trực tiếp, qua bưu chính và trực tuyến; bổ sung quy định 01 bộ hồ sơ.

Lý do: Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định hình thức nộp hồ sơ trực tiếp. Xét thấy thành phần hồ sơ đơn giản và để tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân được lựa chọn cách thức nộp hồ sơ phù hợp với thực tế, tiết kiệm thời gian, chi phí nên cần thiết quy định bổ sung cách thức thực hiện là qua đường bưu chính và trực tuyến.

Bên cạnh đó, tại Nghị định số 122/2018/NĐ-CP của Chính phủ chưa quy định số lượng hồ sơ cá nhân phải nộp, để đảm bảo đầy đủ bộ phận tạo thành của thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ, cần thiết phải quy định thêm số lượng bộ hồ sơ.

c) Thành phần hồ sơ: Bãi bỏ thành phần hồ sơ sau: “Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa của Trưởng thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố (sau đây gọi chung là Trưởng khu dân cư).”

Lý do: Qua rà soát thủ tục này, nhận thấy “Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa của Trưởng thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố” là chưa phù hợp, có thể cắt giảm văn bản này. Thứ nhất là trong Biên bản họp bình xét đã thể hiện nội dung đề nghị của khu dân cư (danh sách gia đình được đề nghị xét tặng, tỷ lệ biểu quyết), Ủy ban nhân dân cấp xã sẽ căn cứ vào Biên bản họp bình xét để ra quyết định tặng danh hiệu. Thứ hai là đối tượng thụ hưởng là hộ gia đình, trong hồ sơ đã có Bản đăng ký tham gia thi đua xây dựng danh hiệu gia đình văn hóa do hộ gia đình nộp nên không cần phải có văn bản đề nghị của Trưởng khu dân cư. Sau khi khu dân cư họp bình xét hộ gia đình nào được lựa chọn thì sẽ

lấy bản đăng ký, bản tự chấm điểm của gia đình đó gửi đến UBND cấp xã. Vì vậy, Trưởng khu phố không phải làm văn bản đề nghị gây tốn kém thời gian, công sức và chi phí.

d) *Mẫu đơn, tờ khai*: Bổ sung kết quả họp bình xét tặng giấy khen gia đình văn hóa vào mẫu đơn “Biên bản họp bình xét ở khu dân cư (Mẫu số 07)”

Lý do: Xuất phát từ phương án đơn giản hóa tại Mục I là bãi bỏ thủ tục xét tặng Giấy khen gia đình văn hoá nhưng việc tổ chức bình xét giấy khen gia đình văn hóa vẫn được duy trì và thực hiện lồng ghép vào trình tự thực hiện của thủ tục xét tặng Danh hiệu gia đình văn hoá hàng năm để tiết kiệm thời gian, chi phí, công sức. Khu dân cư sẽ tổ chức 01 cuộc họp bình xét với cả hai nội dung (xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa và giấy khen gia đình văn hóa). Do đó, Biên bản họp bình xét ở khu dân cư (Mẫu số 07) cần thiết phải bổ sung kết quả họp bình xét tặng giấy khen gia đình văn hóa để phù hợp (*có mẫu kèm theo*).

2. Kiến nghị thực thi

- Bãi bỏ Khoản 1, Điều 8, Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “gia đình văn hóa”; “thôn văn hóa”, “làng văn hóa”, “ấp văn hóa”, “bản văn hóa”, “tổ dân phố văn hóa”;

- Sửa đổi, bổ sung Điều 9 Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ như sau:

“Điều 9. Trình tự xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm và giấy khen gia đình văn hóa”.

1. Trưởng khu dân cư căn cứ vào Bản đăng ký tham gia thi đua, bảng tự đánh giá của hộ gia đình để tổng hợp danh sách gia đình đủ điều kiện bình xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm; đồng thời rà soát, tổng hợp danh sách các hộ gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hóa đủ điều kiện tặng Giấy khen Gia đình văn hóa”.

2. Trưởng khu dân cư triệu tập cuộc họp bình xét, tổ chức chấm điểm theo thang điểm, thành phần gồm:

a) Cấp ủy, Trưởng khu dân cư, Trưởng Ban công tác Mặt trận, đại diện các ngành, tổ chức đoàn thể;

b) Đại diện hộ gia đình trong danh sách được bình xét.

3. Tổ chức cuộc họp bình xét:

a) Cuộc họp được tiến hành khi đạt 60% trở lên số người được triệu tập tham dự;

b) Hình thức bình xét: Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết;

c) Kết quả bình xét: Các gia đình được đề nghị tặng danh hiệu Gia đình văn hóa và Giấy khen Gia đình văn hóa khi có từ 60% trở lên thành viên dự họp đồng ý. Trong trường hợp số lượng gia đình được đề nghị tặng Giấy khen vượt quá 15% tổng số gia đình được công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa 3 năm liên tục thì căn cứ số phiếu đồng ý, lấy từ cao xuống thấp”.

4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả cuộc họp bình xét, Trưởng khu dân cư tập hợp 01 bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ được quy định tại Điều 8 Nghị định này gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, trực tuyến đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú.

5. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm và Giấy khen Gia đình văn hóa (Mẫu số 11 và Mẫu số 13) ”.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 906.136.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 707.240.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 198.896.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí sau đơn giản hóa: 21,95%./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP
Về việc xét, đề nghị công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa
và Giấy khen gia đình văn hoá

Thời gian: giờ phút, ngàythángnăm

Địa điểm:

Khu dân cư tiến hành họp xét, đề nghị công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm và Giấy khen gia đình văn hoá, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã... công nhận cho hộ gia đình có thành tích xuất sắc trong xây dựng Gia đình văn hóa năm... và khen thưởng cho các hộ gia đình có thành tích suất sắc đạt Danh hiệu gia đình văn hoá 3 năm liên tục.

Chủ trì cuộc họp:

Thư ký cuộc họp:

Các thành viên tham dự (vắng.....), gồm:

1. Chức vụ:

2. Chức vụ:

3. Chức vụ:

Sau khi nghe Trưởng khu dân cư quán triệt về tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của hộ Gia đình đề nghị khen thưởng; các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín), kết quả nhất trí %, đề nghị Trưởng khu dân cư trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã công nhận Danh hiệu gia đình văn hoá và Giấy khen gia đình văn hoá cho các hộ gia đình có tên sau:

STT	Tên hộ gia đình
I	Đối với Danh hiệu gia đình văn hoá
1	
2	
I	Đối với Giấy khen gia đình văn hoá
1	
2	

Cuộc họp kết thúc vào hồigiờphút, ngày ... tháng năm

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ
(Ký, ghi rõ họ tên)